

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA

1. Kiến thức: Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng về đọc hiểu ngữ liệu ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại **thần thoại và sử thi, thơ Đường luật và làm văn.**

2. Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng đọc hiểu một văn bản ngoài SGK; Viết đoạn văn nghị luận xã hội; Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đọc (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)

- Thần thoại và sử thi
- Thơ Đường luật

2. Viết

- Viết đoạn văn nghị luận xã hội
- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội

III. HÌNH THỨC, CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. Hình thức: Tự luận

2. Thời gian: 90 phút.

3. Cách thức tổ chức kiểm tra: Kiểm tra tập trung toàn khối 10

IV. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN NGỮ VĂN GIỮA KÌ I, KHỐI LỚP 10, NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Kỹ năng	Nội dung/đơn vị kỹ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			TL	TL	TL	TL	
1	Đọc hiểu	- Thần thoại và sử thi. - Thơ đường luật (Ngữ liệu ngoài SGK)	2	2	1		40
2	Viết	Viết đoạn văn nghị luận xã hội.	1*	1*	1*	1*	20
		Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.	1*	1*	1*	1*	40
Tỷ lệ			22,5%	35%	42,5%		100%

**V. BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NGŨ VĂN
KHỐI 10 GIỮA KÌ I**

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tỉ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao	
1	1. Đọc hiểu	1. Thần thoại.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại. - Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại. - Nhận biết được đề tài; các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm. - Chỉ ra được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại; lí giải được mối quan hệ giữa đề tài, chi tiết, câu chuyện và nhân vật trong tính chỉnh thể của truyện thần thoại. - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; chỉ ra và phân tích được những căn cứ 	2	2	1		40

		<p>để xác định chủ đề của văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lí giải được tình cảm, thái độ của người kể chuyện với nhân vật trong truyện thần thoại. - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản. - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,... trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thần thoại thuộc những nền văn học khác nhau. 					
	<p>2. Sử thi.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được đặc điểm của không gian, thời gian, cốt truyện, nhân vật trong sử thi. 					

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong sử thi. - Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong sử thi. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện của đoạn trích / tác phẩm. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật trong sử thi; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong đoạn trích / tác phẩm. - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; chỉ ra và phân tích được những căn cứ để xác định chủ đề của văn bản. - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản. - Lí giải được tác dụng của việc lựa chọn nhân vật người kể chuyện (ngôi thứ ba hoặc ngôi thứ nhất); lựa chọn điểm nhìn, lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong sử thi. - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài; các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của sử thi; lí giải được mối quan hệ giữa đề tài, chi tiết, câu 					
--	--	---	--	--	--	--	--

		<p>chuyện và nhân vật trong tính chính thể của sử thi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật, sự kiện trong sử thi. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm sử thi thuộc những nền văn học khác nhau. 					
	<p>3. Thơ trữ tình.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các biểu hiện của thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp nghệ thuật trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh, chi tiết tiêu biểu trong bài thơ. 					

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong bài thơ. - Nhận biết được những biểu hiện trực tiếp của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mỹ của từ ngữ, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ. - Phân tích được ý nghĩa, giá trị của hình ảnh, chi tiết tiêu biểu trong bài thơ - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ. - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp của bài thơ. - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ bài thơ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do bài thơ gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện 					
--	--	---	--	--	--	--	--

			<p>trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn, cách cảm nhận riêng của tác giả về con người, cuộc sống;* qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. 					
2	Viết	Viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về tư tưởng, đạo lí	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tư tưởng đạo lí cần bàn luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. 					20
		Viết đoạn văn nghị luận xã hội	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện hiện tượng đời sống cần nghị luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p>					20

	<p>khoảng 200 chữ về tư hiện tượng đời sống</p>	<p>- Hiểu được thực trạng/nguyên nhân/ các mặt lợi - hại, đúng - sai của hiện tượng đời sống.</p> <p>Vận dụng:</p> <p>- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về hiện tượng đời sống.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>- Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống.</p> <p>- Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục.</p>					
	<p>3. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.</p>	<p>Nhận biết:</p> <p>- Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận.</p> <p>- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.</p> <p>- Giới thiệu được vấn đề xã hội và mô tả được những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết.</p> <p>- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.</p> <p>Thông hiểu:</p> <p>- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.</p> <p>- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.</p>	1*	1*	1*	1	40

		<ul style="list-style-type: none">- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận.- Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm; vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết..- Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết về vấn đề xã hội.					
--	--	---	--	--	--	--	--

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA

1. **Kiến thức:** Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng về đọc hiểu ngữ liệu ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại **thơ và truyện thơ, thơ văn Nguyễn Du và làm văn.**

2. **Kỹ năng:** Đánh giá kỹ năng đọc hiểu một văn bản ngoài SGK; Viết đoạn văn nghị luận xã hội; Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lý hoặc bài văn nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. **Đọc** (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)

- Thơ và truyện thơ
- Thơ văn Nguyễn Du

2. **Viết**

- Viết đoạn văn nghị luận xã hội
- Viết bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lý hoặc bài văn nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật.

III. HÌNH THỨC, CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. **Hình thức:** Tự luận

2. **Thời gian:** 90 phút.

3. **Cách thức tổ chức kiểm tra:** Kiểm tra tập trung toàn khối 11

IV/. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN NGŨ VĂN GIỮA KÌ I, KHỐI LỚP 11, NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Kỹ năng	Nội dung/đơn vị kỹ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			TL	TL	TL	TL	
1	Đọc hiểu	- Thơ và truyện thơ - Thơ văn Nguyễn Du (Ngữ liệu ngoài SGK)	2	2	1		40
2	Viết	- Viết đoạn văn nghị luận xã hội.	1*	1*	1*	1*	20
		- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội về một tư tưởng đạo lý.	1*	1*	1*	1*	40

		- Viết bài nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật.					
Tỷ lệ			22,5%	35%	42,5%		100%

V. BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NGŨ VĂN KHỐI 11 GIỮA KÌ I

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tỷ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao	
1	1. Đọc hiểu	1. Truyện thơ.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được đề tài, câu chuyện, chi tiết tiêu biểu, nhân vật trong truyện thơ. - Nhận biết được người kể chuyện trong truyện thơ. - Nhận biết được ngôn ngữ độc thoại, đối thoại, độc thoại nội tâm và các biện pháp nghệ thuật trong truyện thơ. - Nhận biết một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện của tác phẩm / đoạn trích. - Phân tích được đặc điểm, vai trò của của cốt truyện, nhân vật, chi tiết trong truyện thơ. - Phân tích, lí giải được ý nghĩa của ngôn ngữ, bút pháp nghệ thuật trong truyện thơ. - Nêu được chủ đề (chủ đề chính và chủ đề phụ trong văn bản có nhiều 	2	2	1		40

		<p>chủ đề), tư tưởng, thông điệp của truyện thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích và lí giải được thái độ và tư tưởng của tác giả trong truyện thơ. - Phân tích được một số đặc điểm của ngôn ngữ văn học trong truyện thơ. - Phát hiện và lí giải được các giá trị nhân văn, triết lí nhân sinh từ truyện thơ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ý nghĩa hay tác động của văn bản đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân đối với văn học và cuộc sống. - Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra trong truyện thơ. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống, hiểu biết về lịch sử văn học để nhận xét, đánh giá ý nghĩa, giá trị của truyện thơ. - So sánh được sự giống và khác nhau giữa các văn bản truyện thơ; liên tưởng, mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn với tác phẩm. 					
	2. Thơ trữ tình.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ. - Nhận biết được cấu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ. - Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ. 					

		<ul style="list-style-type: none">- Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ.- Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mĩ của ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ.- Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có).- Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ.- Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ.- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ.- Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống.- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ.					
--	--	--	--	--	--	--	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tương trưng (nếu có) trong bài thơ. - So sánh được hai văn bản thơ cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau. - Mở rộng liên tưởng về vấn đề đặt ra trong bài thơ để hiểu sâu hơn bài thơ. 					
2	Viết	1. Viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về tư tưởng, đạo lí	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tư tưởng đạo lí cần bàn luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. 					20

	<p>2. Viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về tư hiện tượng đời sống</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện hiện tượng đời sống cần nghị luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thực trạng/nguyên nhân/ các mặt lợi - hại, đúng - sai của hiện tượng đời sống. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về hiện tượng đời sống. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. 					20
	<p>3. Viết bài nghị luận về một tác phẩm nghệ thuật</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,... của tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm nghệ thuật (bộ phim, bài hát, bức tranh, pho tượng). 	1*	1*	1*	1*	40

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được những biểu hiện riêng của loại hình nghệ thuật thể hiện trong tác phẩm (ví dụ, cốt truyện, vai diễn trong bộ phim; các yếu tố hình khối, đường nét trong tác phẩm điêu khắc; ...). - Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm). <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. 					
	4. Viết bài nghị luận về một tư tưởng đạo lí	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Mô tả được tư tưởng đạo lí và những dấu hiệu, biểu hiện của tư tưởng đạo lí trong bài viết. 					

		<ul style="list-style-type: none">- Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận.- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Giải thích được những khái niệm liên quan đến vấn đề nghị luận.- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm.- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.- Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của tư tưởng đạo lí với con người, xã hội.- Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.					
--	--	---	--	--	--	--	--

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA

1. Kiến thức: Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng về đọc hiểu ngữ liệu ngoài sách giáo khoa thuộc thể loại **Truyện truyền kì và truyện ngắn hiện đại, hài kịch và làm văn.**

2. Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng đọc hiểu một văn bản ngoài SGK; Viết đoạn văn nghị luận xã hội; Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đọc (Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa)

- Truyện truyền kì và truyện ngắn hiện đại
- Hài kịch

2. Viết

- Viết đoạn văn nghị luận xã hội
- Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện.

III. HÌNH THỨC, CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. Hình thức: Tự luận

2. Thời gian: 90 phút.

3. Cách thức tổ chức kiểm tra: Kiểm tra tập trung toàn khối 12

IV. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ MÔN NGỮ VĂN GIỮA KÌ I, KHỐI LỚP 12, NĂM HỌC 2024 - 2025

TT	Kỹ năng	Nội dung/đơn vị kỹ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			TL	TL	TL	TL	
1	Đọc hiểu	- Truyện truyền kì và truyện ngắn hiện đại. - Hài kịch (Ngữ liệu ngoài SGK)	2	2	1		40
2	Viết	- Viết đoạn văn nghị luận xã hội.	1*	1*	1*	1*	20
		- Viết bài văn nghị luận so sánh đánh giá 2 tác phẩm truyện	1*	1*	1*	1*	40

Tỷ lệ	22,5%	35%	42,5%	100%
-------	-------	-----	-------	------

V. BẢN ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NGŨ VĂN KHỐI 12, GIỮA KÌ I

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tỷ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao	
1	1. Đọc hiểu	1. Truyện truyền kì	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể trong truyện truyền kì. - Nhận biết được đề tài, nhân vật, cốt truyện, chi tiết tiêu biểu trong truyện truyền kì. - Nhận biết được các thủ pháp nghệ thuật trong truyện truyền kì. - Nhận biết được yếu tố hoang đường, kì ảo đặc trưng của truyện truyền kì. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện. - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Lí giải được vai trò của yếu tố kì ảo trong truyện truyền kì, liên hệ với vai trò của yếu tố này trong truyện cổ dân gian. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện truyền kì; lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. 	2	2	1		40

		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. - Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản văn học, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về văn bản văn học. - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để có đánh giá phù hợp. Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản. - Liên hệ, so sánh, đánh giá được sự giống và khác nhau giữa truyện truyền kì và truyện dân gian. - Đánh giá được khả năng tác động của tác 					
--	--	---	--	--	--	--	--

		phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân.					
	2. Truyện ngắn hiện đại.	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được nhân vật người kể chuyện, ngôi kể, điểm nhìn trong truyện ngắn - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngắn như: diễn biến tâm lí, hành động của nhân vật. - Nhận biết được đề tài, đặc điểm ngôn ngữ, thủ pháp nghệ thuật của truyện ngắn hiện đại - Nhận biết được các dấu hiệu hiện đại hoặc hậu hiện đại trong truyện ngắn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật truyện ngắn - Lí giải vai trò, ý nghĩa của nhân vật với chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong tác phẩm; - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được sự phù hợp giữa người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. 					

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được quan điểm của người viết về lịch sử, văn hoá, được thể hiện trong văn bản. - Hiểu và lí giải được một số đặc điểm cơ bản của phong cách văn học (nếu có) thể hiện trong tác phẩm. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản truyện ngắn, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của tác phẩm. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tác phẩm trong bối cảnh sáng tác và bối cảnh hiện tại để đánh giá ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa để lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong tác phẩm. - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. 					
	<p>3. HÀI KỊCH.</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện được cốt truyện, đề tài, chi tiết tiêu biểu trong hài kịch. - Chỉ ra được tình huống kịch, mâu thuẫn, xung đột và diễn biến xung đột kịch trong hài kịch. 					

		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được lời chỉ dẫn sân khấu, lời nhân vật và hành động kịch trong hài kịch. - Chỉ ra được các thủ pháp trào phúng trong hài kịch. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được cốt truyện của vở kịch. - Phân tích được vai trò, tác dụng của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật kịch thể hiện qua hành động, ngôn ngữ, xung đột. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; phân tích sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng trong vở kịch. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình văn bản kịch, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Đánh giá được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mỹ của vở kịch. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những hiểu biết về lịch sử, văn hóa 					
--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>đề lí giải quan điểm của tác giả thể hiện trong văn bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được khả năng tác động của tác phẩm văn học đối với người đọc và tiến bộ xã hội theo quan điểm cá nhân. 					
2	Viết	<p>1. Viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về tư tưởng, đạo lí</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được tư tưởng đạo lí cần bàn luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng đạo lí. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. 					20

	<p>2. Viết đoạn văn nghị luận xã hội khoảng 200 chữ về tư hiện tượng đời sống</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện hiện tượng đời sống cần nghị luận. - Xác định được cách thức trình bày đoạn văn. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được thực trạng/nguyên nhân/ các mặt lợi - hại, đúng - sai của hiện tượng đời sống. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về hiện tượng đời sống. <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục. 					
	<p>3. Viết bài văn nghị luận so sánh đánh giá hai tác phẩm truyện</p>	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được ngắn gọn, đầy đủ về hai tác phẩm văn học. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. - Sử dụng các thao tác lập luận chính gồm so sánh, đánh giá trong bài viết. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được những cơ sở, căn cứ hợp lí, khoa học để so sánh. 	1*	1*	1*	1	40

		<ul style="list-style-type: none">- Phân tích, chỉ ra được điểm giống và khác nhau giữa hai tác phẩm.- Lí giải được lí do dẫn tới sự giống và khác nhau giữa hai tác phẩm. <p>Vận dụng: Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của sự giống và khác nhau giữa hai văn bản theo quan điểm riêng của cá nhân.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.- Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.					
--	--	---	--	--	--	--	--